**Phụ lục**

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH**

**THUỘC LĨNH VỰC NGƯỜI CÓ CÔNG ĐƯỢC THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG TỪ UBND CẤP XÃ ĐẾN UBND CẤP HUYỆN VÀ ĐẾN CÁC CƠ QUAN CẤP TỈNH**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 732 /QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2018*

*của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)*

**Phần I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên thủ tục** **hành chính** | **Thời hạn giải quyết** | **Địa điểm thực hiện** | **Phí, lệ phí** | **Tên VBQPPL quy định TTHC**  |
| 1 | Đề nghị tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” | 40 ngày làm việc | 1. Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp xã;2. Trung tâm Hành chính công cấp huyện;3. Trung tâm Hành chính công tỉnh, số 01 Lê Lai TP Huế. | Không  | - Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22/5/2013; - Thông tư liên tịch số 03/2014/TTLT-BNV-BQP-BLĐTBXH ngày 10/10/2014.  |
| 2 | Đề nghị tặng hoặc tuy tặng Huân chương độc lập | 60 ngày | Thông tư liên tịch số 44-TBXH/VHC/LB ngày 08/4/1985.  |

**Phần II. NỘI DUNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**1. Thủ tục Đề nghị tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”**

**1.1. Trình tự thực hiện:**

*- Bước 1:* Bà mẹ hoặc thân nhân Bà mẹ(là người được gia đình, họ tộc của liệt sĩ ủy quyền thờ cúng liệt sĩ) lập hồ sơ nộp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã nơi bà mẹ đăng ký hộ khẩu thường trú (đối với bà mẹ còn sống) hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của người được ủy quyền kê khai.

*- Bước 2:* Trong thời gian 10 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận đủ giấy tờ hợp lệ, UBND cấp xã tổ chức xét duyệt, lập danh sách kèm theo hồ sơ gửi UBND cấp huyện. Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ trả lời bằng văn bản, nêu rõ lý do.

*- Bước 3:* Trong thời gian 15 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận đủ giấy tờ hợp lệ, UBND cấp huyện thẩm định, lập danh sách kèm hồ sơ gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội. Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ trả lời bằng văn bản, nêu rõ lý do.

*- Bước 4:* Trong thời gian 07 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận đủ giấy tờ hợp lệ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm định, xác nhận và chuyển hồ sơ đến Sở Nội vụ (qua Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh). Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ Sở Lao động – Thương binh và Xã hội trả lời bằng văn bản, nêu rõ lý do.

*- Bước 5:* Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh) thẩm định, tổng hợp và báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh để Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định. Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ trả lời bằng văn bản, nêu rõ lý do.

*- Bước 6:* Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Chủ tịch UBND tỉnh ký Tờ trình kèm theo danh sách và hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ (qua Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương). Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ trả lời bằng văn bản, nêu rõ lý do.

**1.2. Cách thức thực hiện:** Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công trực tuyến hoặc nộp trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công tỉnh, địa chỉ: 01 Lê Lai - thành phố Huế.

**Thời gian tiếp nhận hồ sơ:**

*Sáng:* 07 giờ 30 phút - 11 giờ 00 phút

*Chiều:* 14 giờ 00 phút - 16 giờ 30 phút.

**1.3. Thành phần và số lượng hồ sơ:**

**a) Thành phần hồ sơ:**

**- Bản khai cá nhân (Mẫu số 01a/BMAH) đối với trường hợp Bà mẹ còn sống; hoặc Bản khai thân nhân (Mẫu số 01b/BMAH) và kèm theo Giấy ủy quyền (Mẫu số 02/BMAH) đối với trường hợp Bà mẹ đã chết;**

**- Bản sao Bằng Tổ quốc ghi công, Giấy chứng nhận thương binh có chứng thực của Ủy ban nhân dân cấp xã;**

**- Biên bản xét duyệt của Ủy ban nhân dân cấp xã theo Mẫu số 03/BMAH;**

**- Tờ trình kèm theo danh sách theo Mẫu số 04/BMAH đề nghị tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”.**

**b) Số lượng hồ sơ:** 03 bộ.

**1.4. Thời hạn thực hiện:** 40 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (đây là thời gian giải quyết của các cơ quan, địa phương trên địa bàn tỉnh).

**1.5.** **Đối tượng thực hiện:** Cá nhân

**1.6.** **Cơ quan thực hiện:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chính phủ

- Cơ quan phối hợp thực hiện: UBND cấp xã, UBND cấp huyện, UBND cấp tỉnh và các cơ quan có liên quan.

**1.7. Kết quả thực hiện:** Tờ trình của UBND tỉnh kèm theo danh sách và hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ (qua Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương).

**1.8.** **Lệ phí:** Không.

**1.9.** **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

**- Bản khai cá nhân (Mẫu số 01a/BMAH); hoặc Bản khai thân nhân của Bà mẹ kê khai  (Mẫu số 01b/BMAH);**

**- Giấy ủy quyền theo Mẫu số 02/BMAH;**

**- Biên bản xét duyệt của Ủy ban nhân dân cấp xã theo Mẫu số 03/BMAH.**

**- Tờ trình kèm theo danh sách theo Mẫu số 04/BMAH đề nghị tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”.**

 *(Các biểu mẫu:* ***01a/BMAH; 01b/BMAH; 02/BMAH; 03/BMAH và 04/BMAH được*** *ban hành kèm theo Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22/5/2013 của Chính phủ)*

- Đơn xin xác nhận mất Bằng “Tổ quốc ghi công” theo Mẫu số 05/XN ban hành kèm theo Quyết số 513/QĐ-UBND ngày 01/3/2018 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế quy định về trình tự, thủ tục thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông đối với các thủ tục hành chính Đề nghị tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” và thủ tục Đề nghị tặng hoặc truy tặng Huân chương độc lập áp dụng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

**1.10.** **Yêu cầu, điều kiện:**

**Những Bà mẹ thuộc một trong các trường hợp sau đây được xét tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”:**

**-  Có 2 con trở lên là liệt sỹ;**

**-  Chỉ có 2 con mà 1 con là liệt sỹ và 1 con là thương binh suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên;**

**-  Chỉ có 1 con mà người con đó là liệt sỹ;**

**-  Có 1 con là liệt sỹ và có chồng hoặc bản thân là liệt sỹ;**

**-  Có 1 con là liệt sĩ và bản thân là thương binh suy giảm khả năng lao động từ 81 % trở lên.**

**- Trường hợp liệt sĩ là con đẻ đồng thời là con nuôi: Xét tặng hoặc truy tặng Danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” cho cả hai Bà mẹ nếu đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.**

**- Liệt sĩ là con của Bà mẹ này lại là chồng của Bà mẹ khác: Xét tặng hoặc truy tặng đối với Bà mẹ có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định; trường hợp cả hai Bà mẹ đều đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định thì xét tặng hoặc truy tặng Danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” cho cả hai Bà mẹ.**

**- Bà mẹ là vợ liệt sĩ tái giá hoặc Bà mẹ là mẹ liệt sĩ tái giá:**

**+ Xét tặng hoặc truy tặng cho Bà mẹ là vợ liệt sĩ tái giá nhưng vẫn có trách nhiệm chăm sóc bố, mẹ của liệt sĩ và nuôi con của liệt sĩ đến tuổi trưởng thành hoặc vì thực hiện nhiệm vụ hoạt động cách mạng mà không có điều kiện chăm sóc con hoặc bố, mẹ của liệt sĩ. Các trường hợp này phải được chính quyền cấp xã nơi lập hồ sơ xác nhận.**

**+ Xét tặng hoặc truy tặng cho Bà mẹ là mẹ liệt sĩ tái giá mà con của mẹ là liệt sĩ bao gồm con của chồng trước và con của chồng sau.**

**- Trường hợp mẹ đẻ của 02 liệt sĩ đã chết khi 2 liệt sĩ đều chưa đến tuổi thành niên, mẹ kế có công nuôi dưỡng cả 2 liệt sĩ và đã được hưởng trợ cấp tiền tuất của 2 liệt sĩ thì mẹ kế được xét tặng hoặc truy tặng Danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”.**

**- Bà mẹ có nhiều con nhưng đều đã chết, người con là liệt sĩ được xem là người con duy nhất: Chỉ xét tặng hoặc truy tặng đối với Bà mẹ mà những người con khác đều đã chết trước khi người con là liệt sĩ tham gia cách mạng.**

**1.11.** **Căn cứ pháp lý:**

- Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” ngày 29 tháng 8 năm 1994; Pháp lệnh số 05/2012/UBTVQH13 ngày 20 tháng 10 năm 2012 sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”;

- Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”;

- Thông tư liên tịch số 03/2014/TTLT-BNV-BQP-BLĐTBXH ngày 10 tháng 10 năm 2014 của Bộ Nội vụ, Bộ Quốc phòng, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ.

**Mẫu số 01a/BMAH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**BẢN KHAI CÁ NHÂN**

Họ và tên: ……………………………………….; bí danh:...............................;

ngày, tháng, năm sinh:........................................................................................... ;

Dân tộc: ………………………………………………; tôn giáo:........................ ;

Nguyên quán: ....................................................................................................... ;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:.......................................................................... ;

Chỗ ở hiện nay:..................................................................................................... ;

- Thuộc trường hợp: *(ghi theo các trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều 1 Pháp lệnh số 05/2012/UBTVQH13)* ...................................................................... gồm:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên liệt sỹHọ và tên thương binh** | **Số Bằng TQGCSố GCNTB-Tỷ lệ** | **Ngày cấp** | **Quan hệvới Bà mẹ** |
| 1 |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |

**Tóm tắt về hoàn cảnh***(về trường hợp Bà mẹ tái giá; con nuôi; tình hình thân nhân; hiện mẹ sống với ai...)*

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

**Giấy tờ làm căn cứ xét duyệt, gồm:**

- Bản sao Bằng Tổ quốc ghi công có chứng thực của UBND xã.

- Bản sao Giấy chứng nhận thương binh tỷ lệ SGKNLĐ từ 81% trở lên có chứng thực của UBND xã.

- Giấy tờ khác có liên quan (nếu có): ....................................................................

................................................................................................................................

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

Tôi cam đoan về lời khai trên hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật.

|  |  |
| --- | --- |
|   | *………..Ngày …. tháng…. năm 20….***NGƯỜI KÊ KHAI***(Ký, ghi rõ họ và tên)* |

**Mẫu số 01b/BMAH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**BẢN KHAI THÂN NHÂN**

**1. Phần khai về thân nhân của Bà mẹ**

Họ và tên người khai: ………………………….………….; bí danh:................. ;

năm sinh:............................................................................................................... ;

Quan hệ với Bà mẹ:............................................................................................... ;

Nguyên quán:........................................................................................................ ;

Chỗ ở hiện nay:..................................................................................................... ;

**2. Phần khai về Bà mẹ**

Họ và tên: ……………………………………………; bí danh:................... ;

ngày, tháng, năm sinh:........................................................................................... ;

Dân tộc:………………………………………; tôn giáo:.................................. ;

Nguyên quán:........................................................................................................ ;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:.......................................................................... ;

Ngày, tháng, năm hy sinh (nếu là liệt sỹ), từ trần:................................................

………………………………………… tại.......................................................... ;

- Thuộc trường hợp: *(ghi theo các trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều 1 Pháp lệnh số 05/2012/UBTVQH13)* gồm:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên liệt sỹHọ và tên thương binh** | **Số Bằng TQGCSố GCNTB-Tỷ lệ** | **Ngày cấp** | **Quan hệ với Bà mẹ** |
| 1 |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |

**Tóm tắt về hoàn cảnh***(về trường hợp Bà mẹ tái giá; con nuôi; tình hình thân nhân; hiện mẹ sống với ai)*    …………………................................................

**Giấy tờ làm căn cứ xét duyệt, gồm:**

Bản sao Bằng Tổ quốc ghi công có chứng thực của UBND xã.

Bản sao Giấy chứng nhận thương binh tỷ lệ SGKNLĐ từ 81% trở lên có chứng thực của UBND xã.

Giấy tờ khác có liên quan (nếu có): ........................................................................

Người kê khai cam đoan về lời khai trên hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật.

|  |  |
| --- | --- |
|    | *………..Ngày …. tháng…. năm 20….***NGƯỜI KÊ KHAI***(Ký, ghi rõ họ và tên)* |

**Mẫu số 02/BMAH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**GIẤY ỦY QUYỀN**

**Kê khai đề nghị xét tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước
“Bà mẹ Việt nam anh hùng”**

|  |  |
| --- | --- |
| **Kính gửi:** | Ủy ban nhân dân xã (phường) ………………….huyện ………………. tỉnh ……………………. |

Tên tôi là: ………………………………………………; bí danh:............. ;

năm sinh:.............................................................................................................. ;

Nguyên quán:....................................................................................................... ;

Chỗ ở hiện nay:..................................................................................................... ;

Nghề nghiệp:......................................................................................................... ;

là: ………………………. của Bà mẹ:…………………………………………;

thuộc đối tượng được tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”.

Nay ủy quyền cho ông (bà): …………………………..; sinh năm:..................... ;

là:........................................................................................................................... ;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:............................................................................

Chịu trách nhiệm đứng tên kê khai đề nghị xét tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”.

|  |  |
| --- | --- |
| **XÁC NHẬN CỦA UBND XÃ (PHƯỜNG)**Ông (bà): …………………………..Có hộ khẩu thường trú tại địa phương và ký ủy quyền là đúng.*(Ghi rõ chức danh, họ tên, ký, đóng dấu)* | *………….Ngày ….. tháng …. năm 20…***NGƯỜI ỦY QUYỀN***(Ký, ghi rõ họ và tên)* |

**Mẫu số 03/BMAH**

|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN ……………**UBND XÃ …………………** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**BIÊN BẢN**

**XÉT ĐỀ NGHỊ TẶNG HOẶC TRUY TẶNG DANH HIỆU**

**VINH DỰ NHÀ NƯỚC “BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG”**

Thi hành Pháp lệnh số 05/2012/UBTVQH13 ngày 20/10/2012 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIII sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” và Nghị định số:        /NĐ-CP ngày ….. tháng ….. năm 20.... của Chính phủ.

Hôm nay, ngày …… tháng …… năm 20.... tại Ủy ban nhân dân xã (phường, thị trấn) …………...... tổ chức cuộc họp để xét duyệt và đề nghị Nhà nước tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”. Thành phần gồm:

1. Ông (bà):................................................................................................. ;

2. Ông (bà):................................................................................................. ;

3. Ông (bà):................................................................................................. ;

4. Ông (bà):................................................................................................. ;

5. Ông (bà):................................................................................................. ;

6. Ông (bà):................................................................................................. ;

7. Ông (bà):................................................................................................. ;

8. Ông (bà):................................................................................................. ;

9. Ông (bà):................................................................................................. ;

Sau khi xác minh hồ sơ, đối chiếu quy định về đối tượng xét tặng, truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”.

Chúng tôi thống nhất đề nghị: Tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” cho:

Bà: ……………………..….; năm sinh:.......... ; vì đã có: ….. là liệt sỹ, .…. con là thương binh suy giảm khả năng lao động 81% trở lên; bản thân là .................................................................................................................................

Hội nghị kết thúc hồi….. giờ ….. ngày ….. tháng …… năm 20....

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **ĐẠI DIỆN ĐOÀN THỂ** | **TM. ĐẢNG ỦY** | *..ngày …. tháng …. năm 20…***TM. UBND XÃ** |

**Mẫu số: 04/BMAH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

 **DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ TẶNG HOẶC TRUY TẶNG
DANH HIỆU VINH DỰ NHÀ NƯỚC “BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG”***(Kèm theo Tờ trình số: …./TTr-UBND ngày ….. tháng …. năm 20... của UBND ....)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| TT | THÔNG TIN VỀ BÀ MẸ | THÔNG TIN VỀ LIỆT SỸ, THƯƠNG BINH | Ghi chú |
| Họ và tên | Năm sinh | Tình hình hiện nay | Dân tộc | Tôn giáo | Nguyên quán Nơi đăng ký h/sơ | Tổng số LS, TB | Họ và tên LS Họ và tên TB | Quan hệ với Bà mẹ | Số Bằng TQGC (Số h/sơ) | Số GCNTB | Tỷ lệ TT |
| Con đẻ | Con nuôi | Chồng |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) | (9) | (10) | (11) | (12) | (13) | (14) | (15) | (16) |
|   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
|   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
|   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
|   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
|   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |

***\* Ghi chú:*** Mục (4) ghi tình hình Bà mẹ: Còn sống, từ trần, liệt sỹ.

|  |  |
| --- | --- |
|   | *............Ngày ….. tháng ….. năm 20……***TM. ỦY BAN NHÂN DÂN***(Ký, đóng dấu)* |

**Mẫu số 05/XN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN XIN XÁC NHẬN MẤT BẰNG “TỔ QUỐC GHI CÔNG”**

**Kính gửi:** .....................................................................................

Tôi tên là: …………………………………………………………………..

Sinh năm: ………………………………., giới tính: ……………………….

Nguyên quán: ……………………………………………………………..

Trú quán: ………………………………………………………………….

Mối quan hệ với liệt sĩ: ……………………………………………………..

Họ và tên liệt sĩ:…………………………………………………………….

Sinh năm:………………….., giới tính: ……………………………………

Nguyên quán:……………………………………………………………….

Hy sinh ngày tháng năm ………………………………………………….

Cấp bậc/Chức vụ khi hy sinh: ………………………………………………

Bằng Tổ quốc ghi công số: theo Quyết định số ……… ngày ……. / ….. / …… của …………………………………………………………….

Lý do không lưu giữ được Bằng Tổ quốc ghi công:

|  |  |
| --- | --- |
|  *…… , ngày…. thán….. năm 2…….* **XÁC NHẬN CỦA UBND XÃ (PHƯỜNG)**.........................................................................................................................................................................................................*(Ghi rõ chức danh, họ tên, ký, đóng dấu)* |  *…… , ngày…. tháng…năm 2…..***Người làm đơn***(Ký, ghi rõ họ và tên)* |

**Xác nhận của Phòng LĐTBXH** ……………………………..

Liệt sĩ đã được cấp Bằng Tổ quốc ghi công. Đề nghị Sở Lao động – TB&XH tỉnh Thừa Thiên Huế xem xét xác nhận.

*…… , ngày…. tháng…năm 2…..*

**TRƯỞNG PHÒNG**

**Xác nhận của Sở Lao động – TB&XH tỉnh Thừa Thiên Huế**

Liệt sĩ đã được cấp Bằng Tổ quốc ghi công, các thông tin về liệt sĩ như đã trình bày trong đơn là đúng với hồ sơ đang quản lý tại Sở.

*…… , ngày…. tháng…năm 2…..*

**GIÁM ĐỐC**

**2. Thủ tục “Đề nghị tặng hoặc tuy tặng Huân chương độc lập”**

**2.1. Trình tự thực hiện:**

*- Bước 1:* UBND cấp xãphối hợp với người được tặng thưởng Huân chương độc lập hoặc thân nhân người được truy tặng Huân chương độc lập lập hồ sơ và gửi hồ sơ đề nghị tặng hoặc truy tặng Huân chương độc lập đến Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội cấp huyện.

*- Bước 2:* Trong thời gian 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội cấp huyện phối hợp với các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan kiểm tra hồ sơ và bổ sung tài liệu (nếu cần), trong đó có nội dung về điều kiện khen thưởng quy định tại Phần IV Thông tư liên tịch số 44-TBXH/VHC/LB ngày 08/4/1985 của Bộ Thương binh và Xã hội, Viện Huân chương. Trường hợp đủ tiêu chuẩn khen thưởng, lập tờ trình, danh sách gửi hồ sơ đến Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.

*- Bước 3:* Trong thời gian 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ đề nghị của cấp huyện, kiểm tra, xác nhận thông tin về liệt sĩ, thương binh, hoàn chỉnh hồ sơ, lập danh sách đề nghị Ban Thi đua -Khen thưởng, Sở Nội vụ làm thủ tục trình Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị khen thưởng.

*- Bước 4:* Trong thời gian 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ tiếp nhận thẩm định và hoàn thiện thủ tục đề nghị Uỷ ban nhân dân tỉnh trình Chính phủ xét quyết định khen thưởng.

*- Bước 5:* Trong thời gian 05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Uỷ ban nhân dân tỉnh xét hồ sơ và gửi hồ sơ đề nghị Chính phủ khen thưởng.

Đề nghị khen thưởng và hồ sơ gửi về:

- Viện Huân chương, nay là Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương 1 bản.

- Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội 1 bản.

**2.2. Cách thức thực hiện:** Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công trực tuyến hoặc nộp trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công tỉnh, địa chỉ: 01 Lê Lai - Thành phố Huế.

**Thời gian tiếp nhận hồ sơ:**

*Sáng:* 07 giờ 30 phút - 11 giờ 00 phút

*Chiều:* 14 giờ 00 phút - 16 giờ 30 phút.

**2.3. Thành phần và số lượng hồ sơ:**

**a) Thành phần hồ sơ:**

- Bản kê khai về người được đề nghị khen thưởng theo Mẫu số 01/HCĐL;

Ngoài ra, đối với các liệt sĩ là con rể, cháu ngoại (những người này chỉ được tính trong trường hợp đặc biệt như cùng sống chung trong một nhà, có quan hệ kinh tế, chính trị, và tình cảm như con đẻ, cháu nội), có sự xác nhận của chính quyền cấp xã. Đối với liệt sĩ là con dâu được tính hoặc ở gia đình bên chồng hoặc ở gia đình bên vợ nhưng chỉ được tính một lần, ở một bên theo sự thoả thuận của hai gia đình và được chính quyền xã, phường xác nhận.

**b) Số lượng hồ sơ:** 03 bộ.

**2.4. Thời hạn giải quyết:** 60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (đây là thời gian giải quyết của các cơ quan, địa phương trên địa bàn tỉnh).

**2.5. Đối tượng thực hiện:** Các cơ quan, địa phương.

**2.6. Cơ quan thực hiện:**

- Cơ quan thực hiện: UBND cấp xã; UBND cấp huyện; Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội cấp huyện; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ; UBND cấp tỉnh và các cơ quan có liên quan.

**2.7. Kết quả thực hiện:** Tờ trình của UBND tỉnh kèm theo danh sách và hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ (qua Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương).

**2.8. Lệ phí:** Không

**2.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

- Bản kê khai về người được đề nghị khen thưởng theo Mẫu số 01/HCĐL;

- Biên bản ủy quyền kê khai hồ sơ (đối với trường hợp những người thuộc diện truy tặng Huân chương Độc lập đã từ trần) theo Mẫu số 02/HCĐL;

- Danh sách đề nghị tặng, truy tặng Huân chương Độc lập của Sở Lao động – TB&XH theo Mẫu số 03/HCĐ;

- Đơn đề nghị xác nhận mất Bằng “Tổ quốc ghi công” theo Mẫu số 04/XN (đối với trường hợp Bằng “Tổ quốc ghi công” bị mất, hư hỏng);

**2.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện:** Không

**2.11. Căn cứ pháp lý:**

- Thông tư liên tịch số 44-TBXH/VHC/LB ngày 08 tháng 4 năm 1985 của Bộ Thương binh và Xã hội, Viện Huân chương về việc hướng dẫn thực hiện chủ trương của Hội đồng Nhà nước về việc tặng thưởng Huân chương độc lập cho các gia đình có nhiều liệt sỹ hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc.

**Mẫu số 01/HCÐL**

Tỉnh: Thừa Thiên Huế

Huyện, thị xã, thành phố: ……….

Xã (phường, thị trấn):

# BẢN KHAI

**Về những người của gia đình có nhiều liệt sĩ được đề nghị**

**tặng thưởng Huân chương Độc lập**

## **PHẦN CỦA NHỮNG NGƯỜI ĐƯỢC XÉT KHEN THƯỞNG**

1. Họ và tên chồng: ..........................................................................................

Ngày tháng năm sinh: ..................................................................................

Nguyên quán: ..........................................................................................

Nơi ở hiện nay: ..........................................................................................

Dân tộc: ..........................................................................................

Họ và tên vợ: ..........................................................................................

Ngày tháng năm sinh: ..................................................................................

Nguyên quán: ..........................................................................................

Nơi ở hiện nay: ..........................................................................................

Dân tộc: ..........................................................................................

1. Số liệt sĩ, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh và Liệt sỹ là Anh hùng lực lượng vũ trang trong gia đình được tính để xét khen thưởng
* Số liệt sỹ: ..........................................................................................
* Số thương binh: ................................................................................
* Số người hưởng chính sách như thương binh: ........................................
* Số liệt sỹ là Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân: .............................

**DANH SÁCH LIỆT SĨ**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Họ và tên liệt sĩNgày hi sinh | Nguyên quán | Số bằng TQGC | Quan hệ với người được KT | Nơi đang quản lý hưởng chính sách | Ghi chú |
| 1 |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |  |  |

Chú ý: Nếu liệt sỹ là Anh hùng lực lượng vũ trang thì ghi thêm vào cột “Ghi chú”.

**DANH SÁCH THƯƠNG BINH VÀ NGƯỜI HƯỞNG CHÍNH SÁCH**

**NHƯ THƯƠNG BINH**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Họ và tên | Nguyên quán | -Hạng thương tật- Số giấy chứng nhận | Quan hệ với người được KT | Nơi đang quản lý hưởng chính sách | Ghi chú |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |

- Thái độ chính trị của gia đình liệt sỹ.

...............................................................................................................

...............................................................................................................

...............................................................................................................

...............................................................................................................

- Ý kiến nhận xét và đề nghị của địa phương.

...............................................................................................................

...............................................................................................................

...............................................................................................................

...............................................................................................................

|  |  |
| --- | --- |
| Đại diện của gia đình liệt sỹ(ký tên)NHẬN XÉT CỦA TRƯỞNG PHÒNG LĐTBXH QUẬN (HUYỆN) | Ngày……..tháng…….năm……UBND XÃ (PHƯỜNG)CHỦ TỊCH(ký tên và đóng dấu)XÁC NHẬN CỦA SỞ LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘINgày……..tháng…….năm……GIÁM ĐỐC(ký tên và đóng dấu) |

**Mẫu số 02/UQ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
-------------------------------------**

**GIẤY ỦY QUYỀN**

**Kê khai hồ sơ đề nghị tặng thưởng Huân chương Độc lập**

|  |  |
| --- | --- |
| **Kính gửi:** | Ủy ban nhân dân xã (phường) ………………….huyện ………………. tỉnh ……………………. |

Tên tôi là: ……………………; bí danh:................................. ; năm sinh:………;

Nguyên quán:....................................................................................................... ;

Chỗ ở hiện nay:.................................................................................................... ;

Nghề nghiệp:........................................................................................................ ;

là: ……………… của ông, bà…………………………….…………...…………; thuộc đối tượng được tặng thưởng Huân chương Độc lập.

Nay ủy quyền cho ông (bà): ………………………..……..; sinh năm:............... ;

là: ........................... của ông, bà ........................................................................... ;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:...........................................................................

Chịu trách nhiệm kê khai hồ sơ đề nghị tặng thưởng Huân chương Độc lập cho ông, bà …………………………….……………………………………………...

|  |  |
| --- | --- |
|  **XÁC NHẬN CỦA UBND XÃ (PHƯỜNG)**Ông (bà): …………………………..Có hộ khẩu thường trú tại địa phương và ký ủy quyền là đúng.*(Ghi rõ chức danh, họ tên, ký, đóng dấu)* | *………….ngày ….. tháng …. năm 20…***NGƯỜI ỦY QUYỀN***(Ký, ghi rõ họ và tên)* |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  |  |  | **Mẫu số 03/HCÐL** |
| UBND TỈNH …… | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
|

|  |
| --- |
| SỞ LĐ - TB VÀ XH |

 | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **DANH SÁCH CÁC GIA ĐÌNH NHIỀU LIỆT SĨĐƯỢC ĐỀ NGHỊ TRUY TẶNG HUÂN CHƯƠNG ĐỘC LẬP**(Kèm theo Công văn số: /LĐTBXH-NCC ngày tháng năm của Sở Lao động – TB&XH tỉnh …….) |
| **I. Truy tặng Huân chương Độc lập hạng ....: (… gia đình)** |  |  |   |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |   |
| **Stt** | **Người được khen thưởng** | **Thông tin liệt sĩvà mối quan hệ với người được đề nghị khen thưởng** | **Ghi chú** |
| **Họ và tênNăm sinh** | **Quê quán** | **Nơi đề nghị khen thưởng** | **Số lượngliệt sĩ** | **Họ và tênngày hy sinh** | **Quê quán** | **Số bằngTQGC** | **Quan hệ với người được khen thưởng** |
| 1 |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
| 2 |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
| 3 |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
| … |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  | ……., ngày ….tháng …. Năm 20… |
|  |  |  |  |  | **GIÁM ĐỐC** |
|  |  |  |  |  | (Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu) |

**Mẫu số 04/XN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN XIN XÁC NHẬN MẤT BẰNG “TỔ QUỐC GHI CÔNG”**

**Kính gửi:** .....................................................................................

Tôi tên là: …………………………………………………………………..

Sinh năm: ………………………………., giới tính: ……………………….

Nguyên quán: ……………………………………………………………..

Trú quán: ………………………………………………………………….

Mối quan hệ với liệt sĩ: ……………………………………………………..

Họ và tên liệt sĩ:…………………………………………………………….

Sinh năm:………………….., giới tính: ……………………………………

Nguyên quán:……………………………………………………………….

Hy sinh ngày tháng năm ………………………………………………….

Cấp bậc/Chức vụ khi hy sinh: ………………………………………………

Bằng Tổ quốc ghi công số: theo Quyết định số ……… ngày ……. / ….. / …… của …………………………………………………………….

Lý do không lưu giữ được Bằng Tổ quốc ghi công:

|  |  |
| --- | --- |
|  *…… , ngày…. thán….. năm 2…….* **XÁC NHẬN CỦA UBND XÃ (PHƯỜNG)**.........................................................................................................................................................................................................*(Ghi rõ chức danh, họ tên, ký, đóng dấu)* |  *…… , ngày…. tháng…năm 2…..***Người làm đơn***(Ký, ghi rõ họ và tên)* |

**Xác nhận của Phòng LĐTBXH** ……………………………..

Liệt sĩ đã được cấp Bằng Tổ quốc ghi công. Đề nghị Sở Lao động – TB&XH tỉnh Thừa Thiên Huế xem xét xác nhận.

*…… , ngày…. tháng…năm 2…..*

**TRƯỞNG PHÒNG**

**Xác nhận của Sở Lao động – TB&XH tỉnh Thừa Thiên Huế**

Liệt sĩ đã được cấp Bằng Tổ quốc ghi công, các thông tin về liệt sĩ như đã trình bày trong đơn là đúng với hồ sơ đang quản lý tại Sở.

*…… , ngày…. tháng…năm 2…..*

**GIÁM ĐỐC**